

Số: 1445/QĐ-SYT

Cần Thơ, ngày 14 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung kỹ thuật chuyên môn
Bệnh viện Huyết học và Truyền máu

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét Tờ trình số 389/TTr-BVTHM ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Bệnh viện Huyết học và Truyền máu về việc bổ sung danh mục kỹ thuật và Đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt bổ sung 14 kỹ thuật chuyên môn đã triển khai thực hiện tại Bệnh viện Huyết học và Truyền máu, đính kèm theo Quyết định.

Điều 2. Bệnh viện Huyết học và Truyền máu có trách nhiệm:

- Thực hiện đúng phạm vi hoạt động chuyên môn, quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế ban hành để đảm bảo an toàn sức khỏe cho người bệnh.

- Chịu trách nhiệm về việc đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực triển khai các kỹ thuật được phê duyệt theo quy định của Bộ Y tế.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Bệnh viện Huyết học và Truyền máu và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *ll*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng QLHN SYT;
- Lưu: VT, NVY.





DANH MỤC KỸ THUẬT BỔ SUNG
BỆNH VIỆN HUYẾT HỌC TRUYỀN MÁU THÀNH PHỐ CẦN THƠ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1845/QĐ-SYT ngày ..14...tháng..9.....năm 2016
của Sở Y tế thành phố Cần Thơ)

Stt	Số tt TT 37, 43, 50/TT- BYT	Tên kỹ thuật
		XII. UNG BƯỚU
01	XII.366	Hóa trị liên tục (12-24 giờ) bằng máy
02	XII.368	Truyền hoá chất tĩnh mạch
03	XII.377	Điều trị đích trong ung thư
		XXII. HUYẾT HỌC TRUYỀN MÁU
04	XXII.256	Định danh kháng thể bất thường (Kỹ thuật ống nghiệm)
05	XXII.257	Định danh kháng thể bất thường (Kỹ thuật Scangel/Gelcard trên máy bán tự động)
06	XXII.258	Định danh kháng thể bất thường (Kỹ thuật Scangel/Gelcard trên máy tự động)
07	XXII.297	Xác định kháng nguyên D từng phần của hệ Rh (Kỹ thuật ống nghiệm)
08	XXII.298	Xác định kháng nguyên D từng phần của hệ Rh (Kỹ thuật Scangel/Gelcard)
09	XXII.461	Xét nghiệm sàng lọc giang mai đối với đơn vị máu toàn phần và thành phần máu bằng kỹ thuật ELISA
10	XXII.470	Xét nghiệm sàng lọc kháng thể bất thường đối với đơn vị máu toàn phần và thành phần máu (Kỹ thuật men tiêu protein/ antiglobulin thực hiện thủ công hoặc trên máy bán tự động, máy tự động.)
11	XXII.608	Xét nghiệm và chẩn đoán tế bào học bằng phương pháp nhuộm Peroxydase (MPO: Myeloperoxydase)
12	XXII.610	Xét nghiệm và chẩn đoán tế bào học bằng phương pháp nhuộm Periodic Acide Schiff (PAS)
		XXIII. HÓA SINH
13	XXIII.130	Định lượng Pro-calcitonin [Máu]
14	1483	CRP định lượng